

Pin LiBatt FlexCombi 48V20Ah

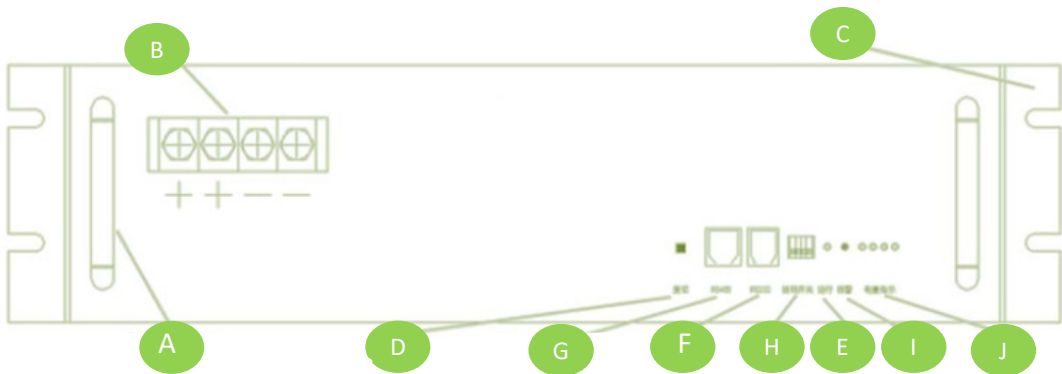
- Đánh giá:48V
- Dung lượng:20AH
- Cấu hình:Gắn trên giá đỡ

PowerHub FlexCombi LiBatt 48V20Ah là một bộ pin lithium-sắt photphat (LiFePO4) tích hợp hệ thống quản lý pin (BMS), được sử dụng kết hợp với bộ biến tần hoặc bộ chỉnh lưu bên ngoài. Bộ pin có thể được kết nối song song để đạt công suất tối đa 10 kWh (9,8 kWh sử dụng được) cho mỗi tủ pin (nếu có). Pin này có thể được sử dụng như một giải pháp độc lập (không kết nối lưới điện) hoặc kết nối lưới điện để lưu trữ năng lượng hoặc tự tiêu thụ.



Đặc điểm chung:

- Ngõ ra giao tiếp RS485/RS232 để giám sát
- Hệ thống quản lý pin (BMS)/máy đo điều khiển sạc (PCM) tích hợp với chức năng giới hạn dòng sạc
- Hệ thống bảo vệ tự động tích hợp chống sạc quá mức, xả quá mức và quá nhiệt
- Cân bằng cell pin bên trong
- Tương thích với các bộ chỉnh lưu viễn thông tiêu chuẩn và hệ thống lưu trữ năng lượng
- Hiển thị dung lượng pin



Note	Tên	Mô tả
A	Tay cầm	Dễ dàng di chuyển và lắp đặt
B	Đầu nối dây	Dành cho đầu ra
C	Giá đỡ	Để cố định việc lắp đặt, nên sử dụng trên giá đỡ 19 inch
D	Công tắc	Phân bổ địa chỉ khi hệ thống mở rộng ứng dụng
E	Đèn báo trạng thái	Đèn LED chuyển sang màu xanh lá cây khi hoạt động bình thường
F	Cổng RS232	Giao tiếp hệ thống giao diện RS232
G	Cổng RS485	Giao tiếp hệ thống giao diện RS485
H	Đặt lại	Khởi động lại hệ thống khẩn cấp để đảm bảo khả năng bảo trì
I	Đèn báo động	Chỉ báo cảnh báo khi hệ thống bất thường
J	Đèn báo dung lượng	Chỉ báo dung lượng pin

Thông tin chung	Thông số kỹ thuật	Ghi chú
Dung lượng định mức	20Ah	
Điện áp định mức	51.2V	
Công suất định mức	1024Wh	
Điện áp sạc tối đa	56.8V	Sạc dòng điện không đổi sang điện áp không đổi Điện áp sạc
Điện áp xả tối thiểu	44.0V	
Dòng điện sạc tiêu chuẩn	4A	
Dòng điện xả tiêu chuẩn	4A	
Dòng điện sạc liên tục tối đa	10A	
Dòng điện xả liên tục tối đa	20A	
Tuổi thọ chu kỳ	>2000	80%DOD@ 0.2C
Trọng lượng	10Kg	
Nhiệt độ hoạt động	Sạc, 0°C ~ 45°C Xả, -10°C ~ 55°C	
Nhiệt độ bảo quản	-20 ~ 45°C	≤1 tháng
	-20 ~ 35°C	≤3 tháng
	-20 ~ 25°C	≤12 tháng
	0~25°C	>12 tháng
Thông số PCM	Chi tiết	Giá trị tham chiếu
Bảo vệ chống sạc quá mức	Điện áp cảnh báo quá tải của thiết bị	3.60±0.02V
	Điện áp cảnh báo quá tải hệ thống	57.6±0.5V
	Điện áp phát hiện quá tải của thiết bị	3.65±0.02V
	Điện áp phát hiện quá tải hệ thống	58.4±0.5V
Bảo vệ chống xả quá mức	Điện áp cảnh báo xả quá mức của thiết bị	2.70±0.02V
	Điện áp cảnh báo xả quá mức hệ thống	43.5±0.5V
	Điện áp phát hiện xả quá mức của thiết bị	2.5±0.02V
	Điện áp phát hiện xả quá mức hệ thống	30.0±0.5V
Bảo vệ quá dòng	Dòng điện cảnh báo quá dòng khi sạc	10A±0.5A
	Dòng điện cảnh báo quá dòng khi xả	20A±0.5A
	Dòng điện bảo vệ quá dòng khi xả	25A±0.5A
	Thời gian trễ phát hiện quá dòng khi xả	1S
	Điều kiện nhà bảo vệ quá dòng khi xả	Phục hồi chậm
	Dòng điện bảo vệ quá dòng khi sạc	12A±0.5A
	Thời gian trễ phát hiện quá dòng khi sạc	1 giây
	Điều kiện nhà bảo vệ quá dòng khi sạc	Phục hồi chậm trễ.
Bảo vệ ngắn mạch	Điều kiện bảo vệ ngắn mạch	Ngắn mạch mạch ngoài.
	Thời gian trễ phát hiện	≤1mS
	Tình trạng hồ sơ	Ngắt tải; Nếu xảy ra hiện tượng ngắn mạch nhiều lần, thiết bị sẽ bị khóa ở trạng thái bảo vệ. Người dùng cần kiểm tra mạch ngoài, đặt lại BMS và tiếp tục sử dụng.
Bảo vệ nhiệt độ	Bảo vệ nhiệt độ khi sạc Nhiệt độ cao	65°C±5°C
	Bảo vệ nhiệt độ khi sạc Nhiệt độ thấp	-15°C±5°C
	Bảo vệ nhiệt độ khi xả Nhiệt độ cao	65°C±5°C
	Bảo vệ nhiệt độ khi xả Nhiệt độ thấp	-20°C±5°C
Cân bằng	Điện áp hở mạch	3.40V±0.02V
	Chênh lệch điện áp hở mạch	50mV
	Dòng điện cân bằng	85mA±20mA
Dòng điện chạy liên tục	Dòng điện sạc và xả liên tục tối đa	20A
Truyền thông	RS232	Tốc độ truyền mặc định RS232: 9600 bit/giây
	RS485	Tốc độ truyền mặc định RS485: 9600 bit/giây
Mức tiêu thụ điện năng	Chế độ hoạt động	≤50mA
	Chế độ ngủ	≤300μA

* Thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

